

Bản án số: 30/2021/HSST
Ngày 30/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Phạm Thị Thơm

2) Bà Lê Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, đã tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 05/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 19/7/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T; tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1977 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Thôn Th, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Nguyễn Văn Kh (đã chết) và bà Trần Thị B (đã chết); chồng Phùng Văn M, sinh năm 1973 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2007. Chồng và con bị cáo hiện đang sinh sống tại thôn Th, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Tiền sự: Không; tiền án: ngày 14/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 02 năm Cải tạo không giam giữ về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số: 16/2021/HSST; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/4/2021 đến ngày 13/4/2021, chuyển sang biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Phạm Thị B, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ, liên quan:

1) Ông Phùng Văn M, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

2) Chị Lục Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 07 giờ ngày 07/4/2021, Nguyễn thị T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 48D1 – xxx.12 đi vào xã D, huyện C, tỉnh Đắk Nông mua mì giống, khi đi ngang qua nhà của chị Phạm Thị B (thuộc thôn D, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông), phát hiện cửa nhà của chị B chỉ khép không khóa nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dừng xe ngoài cổng đi vào mở cửa đột nhập vào trong nhà thì thấy một bao màu xanh bên trong đựng hạt điều khô (bao không buộc miệng). T buộc miệng lại rồi mang ra để lên gác ba ga xe mô tô chờ đi tiêu thụ. Lúc này có ông Phan Văn Đ (là hàng xóm của chị B) phát hiện hô “dừng lại”, mặc dù nghe tiếng hô, nhưng T vẫn lên xe bỏ đi về hướng thôn 18, xã Đ cùng số lượng hạt điều lấy trộm của chị B, T đi được 400 mét thì bỏ bao hạt điều lấy trộm được ở bên đường rồi tiếp tục lấy xe bỏ chạy, T đi được khoảng 300 mét tiếp theo thì ghé vào nhà dân hỏi đường về nhà bố mẹ chồng ở thôn 20, xã E, huyện C. Trong lúc hỏi đường thì T bị ông Đ và anh Nguyễn Đình H đuổi theo kịp giữ lại. Biết bị phát hiện T đã thừa nhận hành vi trộm cắp hạt điều khô và chỉ chỗ bỏ lại bao hạt điều cho ông Đ và anh H biết, sau đó ông Đ và anh H báo Công an huyện đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và phương tiện có liên quan. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Cư Jút tiến hành cân số lượng hạt điều bị T chiếm đoạt có tổng trọng lượng là 19kg.

Trong quá trình điều tra truy tố, T còn khai nhận, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/4/2021, T điều khiển xe mô tô BKS: 48D1 – xxx.12 từ chợ xã Đ theo hướng đi xã E, huyện C với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi được khoảng 700 mét, T rẽ trái đi theo con đường đất khoảng 40 mét nữa thì phát hiện nhà của chị Lục Thị T tại thôn H, xã Đ, huyện C, nhà không có cổng nên T chạy xe vào trong sân nhà của chị T rồi gọi nhưng không có ai trả lời. T đi theo đường luồng bên hông nhà đi ra phía sau thì phát hiện cửa sau không khóa, T đẩy cửa đi vào trong nhà thì thấy có 01 bao màu xanh đựng hạt tiêu khô, T đổ một nửa ra nhà, nửa còn lại T khiêng về phía trước sân rồi để lên gác ba ga xe mô tô rồi chờ đi tiêu thụ, trên đường đi bao tiêu bị nghiêng đổ ra đường một phần, số tiêu còn lại T chở đến đại lý nông sản V tại thôn 6, xã Đ, huyện C cân được 35,5kg, bán được số tiền khoảng 3.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút thu giữ gồm:

- 19kg hạt điều khô đựng trong bao màu xanh;
- 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu MI, ốp lưng nhựa màu nâu, đã qua sử dụng.
- 01 xe mô tô BKS 48D1 – xxx.12, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐG ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện kết luận: Giá trị thiệt hại tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 07/4/2021 là 513.000đ (năm trăm mười ba nghìn đồng).

Quá trình điều tra, xác định được: 19kg hạt điều khô đựng trong bao màu xanh là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị B; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu MI, ốp

lưng nhựa màu nâu đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội, và 01 xe mô tô BKS 48D1 – xxx.12, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, đã qua sử dụng là của ông Phùng Văn M (chồng của bị cáo), bị cáo T tự ý lấy xe chở cháu đi học nên ông M không biết bị cáo sử dụng xe vào mục đích trộm cắp tài sản.

Bản Cáo trạng số: 31/CTr-VKS ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 07 đến 09 tháng tù, tổng hợp với hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo chưa chấp hành xong là 03 tháng 01 ngày.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết vấn đề xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1]. *Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đối với hành vi của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, và toàn bộ các chứng cứ, tài liệu khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 07 giờ ngày 07/4/2021, bị cáo Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô BKS 48D1 – xx8.12 vào thôn D, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông để mua mì (sắn) giống, tại đây bị cáo đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chị B, đã lẻn vào nhà trộm cắp 19kg hạt điều khô, trị giá tại thời điểm tài sản bị chiếm đoạt là 513.000đ (năm trăm mười ba nghìn đồng), mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000đ, nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp này, bị cáo đang chấp hành hình phạt 02 (hai) năm Cải tạo không

giám giữ, theo bản án số 16/20219/HSST ngày 14/6/2021 của TAND huyện Cư Jút tỉnh Đắk Nông, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

b) Đã bị kết về tội nàychưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được quyền đối với tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. HĐXX thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản là hạt tiêu khô vào ngày 01/4/2021, theo lời khai của bị cáo, do bị hại không xác định được trọng lượng hạt tiêu bị mất cụ thể là bao nhiêu, Chủ đại lý nông sản V không xác định được trọng lượng và số tiền mua cụ thể, quá trình điều tra vụ án không thu giữ được tang vật. Do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo, ngoài ra không có chứng cứ nào khác để xác định trọng lượng cụ thể số hạt tiêu khô bị chiếm đoạt, nên không có cơ sở để định giá giá trị thiệt hại đối với tài sản bị chiếm đoạt, vì vậy không đủ cơ sở để xử lý bị cáo T trong cùng vụ án. Chấp nhận Cơ quan CSĐT tách tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo có đủ điều kiện được các hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. *Về nhân thân của bị cáo:* Ngày 17/5/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên tuyên phạt 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 79/2006/HSST, sau khi bị tuyên án, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương nên bị truy nã. Ngày 24/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, và bị tổng hợp hình phạt 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” của Bản án số 79/2006/HSST ngày 17/5/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, hình phạt chung phải chấp hành là 08 năm tù, bị cáo đã chấp hành án tại Trại giam Đắk Trung (Bộ Công An), xong ngày 28/01/2016. Sau đó ngày 14/6/2021, bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm Cải tạo không giam giữ, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 16/20219/HSST,

bị cáo đã chấp hành được 01 năm 08 tháng 29 ngày, còn 03 tháng 01 ngày chưa chấp hành xong, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại chị Phạm Thị B và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lục Thị T không có yêu cầu bồi thường thêm, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 19 và quyết định xử lý vật chứng số 39 ngày 08/6/2020 của Cơ quan CSĐT trả lại: 19kg hạt điều khô đựng trong bao màu xanh là tài sản hợp pháp của chị B; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu MI, ốp lưng nhựa màu nâu, ký hiệu model M1805D1SG, điện thoại đã qua sử dụng cho bị cáo T.

- Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 01, ngày 22/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút; Trả lại 01 xe mô tô BKS 48D1-208.12, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, đã qua sử dụng cho ông M, là chủ sở hữu hợp pháp.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 điều 55; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 07 (bảy) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt Cải tạo không giam giữ mà bị cáo chưa chấp hành xong theo Bản án số 16/20219/HSST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút là 03 tháng 01 ngày, quy đổi thành 01 tháng tù giam. Tổng hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 07/4/2021.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 19 và quyết định xử lý vật chứng số 39 ngày 08/6/2020, trả lại 19kg hạt điều khô đựng trong bao màu xanh là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị B; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu MI, ốp lưng nhựa màu nâu, ký hiệu model: M1805D1SG, điện thoại đã qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Thị T.

- Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 22/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút; Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 48D1-xxx.12, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, đã qua sử dụng cho ông Phùng Văn M, là chủ sở hữu hợp pháp.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Dương Hà Ngân